**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN YÊN THỦY Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

**TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 71/2022/QĐHG-HNGĐ *Yên Thủy, ngày 21 tháng 12 năm 2022*

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

# Thẩm phán ra quyết định: Lê Trung Nghĩa

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 05 tháng 12 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, nuôi con chung, giữa:

Người khởi kiện: Chị Bùi Thị D, sinh năm 1994; Địa chỉ: Xóm Lành Anh, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Người bị kiện: Anh Bùi Văn X, sinh năm 1992; Địa chỉ: Xóm Lành Anh, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

# XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên tham gia hòa giải được thể hiện trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác và có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa anh Bùi Thị D và chị Bùi Văn X, cụ thể:
	1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Thị D và chị Bùi Văn X thuận tình ly hôn.
	2. Về con chung:

Giao hai cháu Bùi Kim N, sinh ngày 28/6/2012, Bùi Cẩm V, sinh ngày 01/9/2016 cho chị Bùi Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị Bùi Thị D chưa yêu cầu anh Bùi Văn X đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Anh Bùi Văn X chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn X có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Trong trường hợp anh X lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị D có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con chung của anh X.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của anh X hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

* 1. Về tài sản, công nợ chung: Không có, chị Bùi Thị D, anh Bùi Văn X không yêu cầu Tòa án giải quyết.
1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.
2. Trường hợp quyết định này vi phạm Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án thì trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc biết được quyết định các bên đương sự, người đại diện hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến quyết định và viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền đề nghị, kiến nghị xem xét lại quyết định này theo quy định tại Điều 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** TAND tỉnh Hòa Bình;
* VKSND huyện Yên Thủy;
* Chi cục THADS Yên Thủy;
* UBND xã Lạc Thịnh;
* Các đương sự;
* Lưu: Hồ sơ vụ việc;
* Lưu: TA.
 | **THẨM PHÁN**(Đã ký)**Lê Trung Nghĩa** |